

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 11/2020/DSST
Ngày 17/4/2020

*Vụ: Vụ đòi tài sản
giữa anh Quyền và anh Cường.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Anh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tiến, ông Nghiêm Đình Chề.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 18/02/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án đòi tài sản thụ lý số: 55/2019/TLST-DS, ngày 29/8/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-DS, ngày 03/02/2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Cao Xuân Quyền, sinh năm 1992.

Chị Lý Thị Hoa, sinh năm 1995.

Đều trú tại: Lương Tân, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh.

Người được nguyên đơn uỷ quyền: Chị Cao Thị Thuỷ, sinh năm 1979 (có mặt).

Trú tại: Lương Tân, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Chị Trần Minh Nguyệt, sinh năm 1996.

Người được chị Nguyệt uỷ quyền: Anh Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1991.

Đều trú tại: Thân Thượng, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Chị Nguyễn Thị Thu Trang, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Đều trú tại: Thân Thượng, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh.

Người làm chứng: Chị Cao Thị Thuỷ, sinh năm 1979 (có mặt).

Trú tại: Lương Tân, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/8/2019 và các lời khai tiếp theo tại Toà án, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là chị Cao Thị Thuỷ trình bày:

Nguồn gốc thửa đất số 110B, tờ bản đồ không số, diện tích 165m² đo đạc chính quy là thửa số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² tại Thân Thượng, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh đã được Ủy ban nhân dân huyện Yên Phong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ ông Nguyễn Văn Hùng là bố anh Cường ngày 27/3/2002. Trên thửa đất có xây 01 ngôi nhà trệt 01 tầng đã cũ. Năm 2015 anh Nguyễn Văn Cường đã được tặng cho thửa đất trên.

Ngày 07/12/2017, anh Cường đã lập hợp đồng chuyển nhượng thửa đất số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169 m² tại Thân Thượng, Yên Trung, Yên Phong cho vợ chồng anh Quyền với giá 1.700.000.000đ. Vợ chồng anh Quyền đã trả đủ số tiền 1.700.000.000đ cho anh Cường. Vợ chồng anh Cường đã làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho vợ chồng anh Cường ngày 20/12/2017.

Sau khi chuyển nhượng, anh Cường xin vợ chồng anh Quyền cho ở nhờ 01 tháng thì sẽ chuộc lại, nếu không chuộc lại thì sẽ chuyển đi ở chỗ khác nhưng anh Cường không thực hiện đúng lời hứa.

Tháng 01/2018, vợ chồng anh Quyền đòi nhà đất nhưng anh Cường không chuyển đi. Anh Cường có nói cho vợ chồng anh Cường thuê lại nhà đất thời hạn 01 năm, vợ chồng anh Quyền đồng ý. Ngày 05/7/2018 vợ chồng anh Quyền và vợ chồng anh Cường đã ký Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất, có xác nhận của UBND xã Yên Trung. Hết thời hạn thuê 01 năm, anh Quyền đòi nhiều lần nhưng vợ chồng anh Cường không trả nhà đất cho anh.

Nay vợ chồng anh Quyền yêu cầu vợ chồng anh Cường, chị Nguyệt phải trả thửa đất số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² và tài sản trên đất là 01 ngôi nhà trệt tại Thân Thượng, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh.

Phía bị đơn là anh Nguyễn Văn Cường trình bày: Thửa đất anh đang sử dụng là 110B, tờ bản đồ không số, diện tích 165m² đo đạc chính quy là thửa số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² tại Thân Thượng, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh đã được Ủy ban nhân dân huyện Yên Phong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bố anh là Nguyễn Văn Hùng. Trên đất có xây 01 ngôi nhà trệt 01 tầng đã cũ do bố mẹ anh xây. Năm 2015 anh đã được tặng cho thửa đất trên.

Từ năm 2015 đến tháng 11/2017 anh có nợ chị Cao Thị Thủy là chị gái anh Quyền tổng số tiền gốc là 1.400.000.000đ, số tiền lãi là 300.000.000đ, tổng cộng là 1.700.000.000đ và không có khả năng thanh toán cho chị Thủy. Ngày 07/12/2017 anh đã chuyển nhượng nhà đất trên cho vợ chồng anh Quyền, chị Hoa với giá 1.700.000.000đ để trừ vào số tiền anh nợ chị Thủy. Sau khi chuyển nhượng, anh Quyền vẫn cho gia đình anh ở tại nhà đất trên.

Ngày 05/7/2018 vợ chồng anh có ký hợp đồng thuê quyền sử dụng đất với vợ chồng anh Quyền, chị Hoa, thời hạn thuê là 1 năm, có xác nhận của UBND xã Yên Trung. Anh đã trả cho anh Quyền số tiền thuê là 40.000.000đ. Hết hạn thuê vợ chồng anh vẫn chưa trả nhà đất cho vợ chồng anh Quyền.

Nay vợ chồng anh Quyền yêu cầu vợ chồng anh phải trả nhà đất tại thửa đất số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² tại Thân Thượng, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh thì anh xin khất đến tháng 9/2020 sẽ trả cho vợ chồng anh Quyền.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Hằng trình bày:

Nguồn gốc thửa đất số 110B, tờ bản đồ không số, diện tích 165m² đo đạc chính quy là thửa số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² tại Thân Thượng, Yên Trung, Yên Phong là do các cụ để lại cho chồng bà là Nguyễn Văn Hùng, đã được Ủy ban nhân dân huyện Yên Phong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Văn Hùng. Trên đất có xây 01 ngôi nhà trệt 01 tầng đã cũ do vợ chồng bà xây năm 2004, hoàn thiện năm 2007. Tiền xây nhà là của vợ chồng bà.

Vợ chồng bà có 3 người con là: Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1991 đang sống cùng vợ chồng bà; Nguyễn Thị Giang, sinh năm 1994 đã lấy chồng và đang sinh sống tại: Đông Lỗ, Hiệp Hoà, Bắc Giang và Nguyễn Thị Thu Trang, sinh năm 1999 hiện đang sống cùng vợ chồng bà. Khi xây nhà các con còn nhỏ lại đang đi học nên không có đóng góp gì. Năm 2015 vợ chồng bà đã làm thủ tục tặng cho anh Cường thửa đất trên.

Năm 2017 anh Cường có làm thủ tục vay Ngân hàng TMCP Sài Gòn-Hà Nội số tiền 750.000.000đ để làm gỗ, thời hạn vay là 5 năm, hàng tháng anh Cường phải trả cho Ngân hàng khoảng 16.000.000đ.

Sau đó chị Cao Thị Thuỷ đã nộp tiền vào Ngân hàng, lấy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất như thế nào bà cũng không biết. Anh Cường cũng không nói gì với vợ chồng bà về việc này.

Nay vợ chồng anh Quyền yêu cầu vợ chồng anh Cường phải trả nhà đất tại thửa đất số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² tại Thân Thượng, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh thì bà không đồng ý vì anh Cường không nói gì với bà về việc này.

Người làm chứng là chị Cao Thị Thuỷ trình bày: Khoảng tháng 9/2017 anh Nguyễn Văn Cường có vay chị số tiền 400.000.000đ để anh Cường làm ăn.

Do anh Cường nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn-Hà Nội, chi nhánh Bắc Ninh khoảng 800.000.000đ, không có điều kiện trả nợ. Anh Cường đã hỏi vay chị tiền để trả nợ Ngân hàng và làm ăn.

Tháng 12/2017 chị đã cho anh Cường vay số tiền 1.300.000.000đ, trong đó 800.000.000đ để trả nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn-Hà Nội và 500.000.000đ để làm ăn. Tổng cộng chị đã cho anh Cường vay tổng số tiền là 1.700.000.000đ. Do anh Cường không có tiền để trả nợ cho chị, nên ngày 07/12/2017, anh Cường đã chuyển nhượng thửa đất số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² tại Thân Thượng, Yên Trung, Yên Phong cho vợ chồng em trai chị là Cao Xuân Quyền và Lý Thị Hoa với giá tiền là 1.700.000.000đ. Hợp đồng được lập tại Văn phòng Công chứng Lê Văn Lâm, thành phố Bắc Ninh. Anh Quyền đã làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất và ngày 20/12/2017 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho vợ chồng anh Quyền. Sau đó vợ chồng anh Quyền đã trả cho chị số tiền 1.700.000.000đ.

Năm 2018 chị và vợ chồng anh Quyền, chị Hoa đã đòi rất nhiều lần nhưng anh Cường chỉ khát lần khát lượt, anh Cường hứa sẽ thu xếp trả nhà đất cho vợ chồng anh Quyền nhưng đến nay vẫn không trả.

Nay vợ chồng anh Quyền, chị Hoa yêu cầu vợ chồng anh Cường, chị Nguyệt phải trả thửa đất số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² và tài sản trên đất tại Thân Thượng, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh thì chị đề nghị Toà án xem xét giải quyết theo pháp luật. Chị xác định nhà đất trên là của vợ chồng anh Quyền, chị Hoa. Chị không có quyền và nghĩa vụ gì đối với nhà đất trên, cũng như không liên quan gì đến vụ kiện này, chị từ chối tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của nguyên đơn là đúng pháp luật. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không chấp hành đúng pháp luật, không đến làm việc, không hợp tác.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các điều 165, 166, 223 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 5, điều 166; điều 167; điều 203 Luật đất đai năm 2013.

Áp dụng khoản 2, điều 26; 35; 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Cao Xuân Quyền, chị Lý Thị Hoa.

- Buộc anh Nguyễn Văn Cường, chị Trần Minh Nguyệt phải trả cho anh Cao Xuân Quyền, chị Lý Thị Hoa thửa đất số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² và tài sản trên đất tại Thân Thượng, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh.

- Anh Cao Xuân Quyền, chị Lý Thị Hoa phải trích trả cho ông Nguyễn Văn Hùng, bà Nguyễn Thị Hằng giá trị tài sản trên đất gồm: 01 ngôi nhà trần trị giá 73.174.000đ; 01 nhà tắm+ bếp đồ trần trị giá 30.089.000đ; 01 lán lợp tôn trị giá 20.340.000đ. Tổng số tiền là 123.603.000đ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn là anh Quyền, chị Hoa yêu cầu anh Cường, chị Nguyệt phải trả thửa đất số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² và tài sản trên đất tại thôn Thân Thượng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong. Đây là vụ án đòi tài sản và Tòa án nhân dân huyện Yên Phong đã thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2, điều 26; điều 35; điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Thửa đất số 110B, tờ bản đồ không số, diện tích 165m² đo đạc chính quy là thửa số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² tại Thân Thượng, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh đã được UBND huyện Yên Phong cấp cho hộ ông Nguyễn Văn Hùng ngày 27/3/2002. Ngày 05/5/2015 anh Nguyễn Văn Cường đã được tặng cho thửa đất trên.

Do anh Cường có nợ chị Cao Thị Thủy số tiền 1.700.000.000đ và không có khả năng thanh toán. Ngày 07/12/2017 giữa anh Nguyễn Văn Cường và vợ chồng anh

Cao Xuân Quyền, chị Lý Thị Hoa có lập một hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa số 110B, tờ bản đồ không số, diện tích 165m² đo đạc chính quy là thửa số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² tại thôn Thân Thượng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong tại Văn phòng Công chứng Lê Văn Lâm. Sau khi làm các thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, ngày 20/12/2017 vợ chồng anh Quyền, chị Hoa đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất trên.

Xét hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 07/12/2017 thì thấy nội dung và hình thức của hợp đồng là phù hợp pháp luật được quy định tại điều 117, điều 119 và điều 502 của Bộ luật dân sự năm 2015, do vậy hợp đồng chuyển nhượng trên có hiệu lực và việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh Quyền, chị Hoa đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

Phía bà Hằng cho rằng việc anh Cường ký Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho anh Quyền, chị Hoa bà và gia đình không biết. Xét thấy thửa đất trên đã được hộ ông Nguyễn Văn Hùng tặng cho anh Nguyễn Văn Cường. Việc anh Cường ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho vợ chồng anh Quyền, chị Hoa đã được Văn phòng Công chứng Lê Văn Lâm công chứng hợp pháp. Căn cứ điểm c, khoản 1, điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án công nhận đó là sự thật.

Mặt khác, ngày 05/7/2018 giữa vợ chồng anh Quyền, chị Hoa và vợ chồng anh Cường, chị Nguyệt có lập một hợp đồng thuê quyền sử dụng đất, nội dung vợ chồng anh Cường thuê thửa số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² tại thôn Thân Thượng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong của vợ chồng anh Quyền, thời hạn thuê là 1 năm kể từ ngày 05/7/2018 đến ngày 05/7/2019, giá thuê là 5.500.000đ/tháng, có chứng thực của UBND xã Yên Trung, anh Cường đã trả cho anh Quyền 40.000.000đ tiền thuê nhà, do vậy lời trình bày của bà Hằng là không có cơ sở chấp nhận.

Như vậy, căn cứ vào hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 07/12/2017 giữa anh Cường với vợ chồng anh Quyền, chị Hoa; căn cứ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài Nguyên và Môi trường cấp ngày 20/12/2017 cho anh Quyền, chị Hoa, cần xác định vợ chồng anh Quyền, chị Hoa là chủ sử dụng đất thửa số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² tại Thân Thượng, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh.

Theo biên bản xem xét tại chỗ thì thửa đất số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² có tứ cận: Phía Bắc giáp ngõ xóm; phía Nam giáp nhà bà Bính; phía Đông giáp nhà ông Chiến; phía Tây giáp nhà anh Tuấn tại thôn Thân Thượng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Thửa đất trị giá 1.183.000.000đ.

Tài sản trên đất có:

+ 01 ngôi nhà trần 1 tầng diện tích 60,7m² do vợ chồng ông Hùng, bà Hằng xây năm 2004 giá trị còn lại là 73.174.000đ.

+ 01 bếp + nhà tắm đồ trần tổng diện tích 20,8m² do ông Hùng, bà Hằng xây năm 2007 giá trị còn lại là 30.089.000đ.

+ 01 lán lợp tôn khung sắt diện tích 113m² do ông Hùng, bà Hằng làm năm 2015 giá trị còn lại là 20.340.000đ.

+ Sân lát gạch đỏ diện tích 79,2m² đã hết khấu hao, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng định giá không định giá.

Nay anh Quyền, chị Hoa yêu cầu anh anh Cường, chị Nguyệt phải trả quyền sử dụng đất thửa số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² và tài sản trên đất tại Thân Thượng, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh là có căn cứ chấp nhận. Cần buộc anh Cường, chị Nguyệt phải trả cho anh Quyền, chị Hoa quyền sử dụng đất thửa số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169m² và tài sản trên đất gồm: 01 ngôi nhà trần có diện tích 60,7m²; 01 bếp + nhà tắm đồ trần diện tích 20,8m²; 01 lán lợp tôn khung sắt diện tích 113m² và sân gạch tại thôn Thân Thượng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Do tài sản trên đất chưa được đăng ký quyền sở hữu, do vậy anh Quyền, chị Hoa phải trả cho ông Hùng, bà Hằng giá trị tài sản trên đất gồm: 01 ngôi nhà trần trị giá 73.174.000đ; 01 bếp + nhà tắm đồ trần trị giá 30.089.000đ; 01 lán lợp tôn trị giá 20.340.000đ. Tổng cộng là 123.603.000đ.

Tại phiên tòa, bị đơn là anh Cường; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Hằng, ông Hùng và chị Trang đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do, do vậy Tòa án tiếp tục xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 117, 119, 502, 503, 166 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ điều 235, 264, 266, 147, 157 và 165 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Cao Xuân Quyền, chị Lý Thị Hoa.

2. Anh Cao Xuân Quyền, chị Lý Thị Hoa được quyền sử dụng đất thửa số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169,0m² và được quyền sở hữu 01 ngôi nhà trần 1 tầng diện tích 60,7m²; 01 bếp + nhà tắm đồ trần tổng diện tích 20,8m²; 01 lán lợp tôn khung sắt diện tích 113m²; 01 sân gạch diện tích 79,2m² tại thôn Thân Thượng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

3. Buộc anh Nguyễn Văn Cường, chị Trần Minh Nguyệt phải trả cho anh Cao Xuân Quyền, chị Lý Thị Hoa quyền sử dụng đất thửa số 144, tờ bản đồ 26, diện tích 169,0m² có tứ cận: Phía Bắc giáp ngõ xóm; phía Nam giáp nhà bà Bính; phía Đông giáp nhà ông Chiến; phía Tây giáp nhà anh Tuấn và tài sản trên đất gồm: 01 ngôi nhà trần có diện tích 60,7m²; 01 bếp + nhà tắm đồ trần diện tích 20,8m²; 01 lán lợp tôn khung sắt diện tích 113m²; 01 sân gạch diện tích 79,2m² tại thôn Thân Thượng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

4. Anh Cao Xuân Quyền, chị Lý Thị Hoa phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn Hùng, bà Nguyễn Thị Hằng giá trị ngôi nhà trần trị giá 73.174.000đ; 01 bếp + nhà tắm đồ trần trị giá 30.089.000đ; 01 lán lợp tôn trị giá 20.340.000đ. Tổng cộng là 123.603.000đ.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

5. Về chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản: Anh Nguyễn Văn Cường, chị Trần Minh Nguyệt phải chịu 8.500.000đ chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản. (Xác nhận anh Quyền đã nộp 8.500.000đ. Anh Cường, chị Nguyệt phải trả cho anh Quyền, chị Hoa 8.500.000đ).

6. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Cường, chị Trần Minh Nguyệt phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Cao Xuân Quyền, chị Lý Thị Hoa phải chịu 6.180.000đ tiền án phí. Xác nhận anh Quyền đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 001177, ngày 29/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong. Anh Quyền, chị Hoa còn phải nộp tiếp 5.880.000đ án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKS h. Yên Phong.
- THADS h. Yên Phong.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

